

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Xây dựng mương cứng đoạn từ nhà thờ Họ Nguyễn đến diện tích nhà thờ
giáo họ (phục vụ sản xuất muối) xã Hộ Độ, Đoạn bổ sung từ k0=411.05 đến 739.49.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014.

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/2/2020 Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 24 /03 /2016 của UBND xã Hộ Độ về việc phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình: Hội quán xóm Xuân Tây xã Hộ Độ.

Theo Báo cáo kết quả thẩm tra và đề xuất của Tổ thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành tại Văn bản số 26/BC-TTT ngày 20/04/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Xây dựng mương cứng đoạn từ nhà thờ Họ Nguyễn đến diện tích nhà thờ giáo họ (phục vụ sản xuất muối) xã Hộ Độ, Đoạn bổ sung từ k0=411.05 đến 739.49.

- Chủ đầu tư: UBND xã Hộ Độ

- Địa điểm xây dựng: Xã Hộ Độ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- Thời gian khởi công: 20/ 09/2016; Thời gian hoàn thành: 31/03/2017

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Tổng dự toán	Giá trị quyết toán
	Tổng số	1.553.004.021	1.337.749.000
1	Chi phí xây dựng	1.250.697.000	1.241.601.000
2	Chi phí QLDA	28.644.000	0
3	Chi phí tư vấn	102.102.161	96.148.000
4	Chi phí khác	97.608.860	
5	Chi Phí dự phòng	73.952.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	TMĐT, dự toán điều chỉnh lần cuối	Vốn đầu tư thực hiện			
		Giá trị phê duyệt quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
1	2	3	4	5=3-4	6=4-3
Tổng số:	627.447.000	627.447.000	627.447.000		
1. Vốn đầu tư công	609.367.000	609.367.000	609.367.000		
1.1. Vốn NSNN	609.367.000	609.367.000	609.367.000		
1.2. Vốn từ nguồn thu hợp pháp					
2. Vốn khác					

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số	651.007.900	-	-	-
1	Tài sản dài hạn	651.007.900	-	-	-
2	Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	Tổng số:	609.367.000	
1	Vốn Đầu tư công	609.367.000	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	609.367.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp		
2	Vốn khác	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 20/04/2024:

+ Tổng số nợ phải thu: Không.

+ Tổng số nợ phải trả: 41.640.900 đồng.

(Các khoản công nợ chi tiết tại phụ lục kèm theo)

1.3. Được phép ghi tăng giá trị tài sản: **651.007.900** đồng.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành; Văn phòng UBND; ban Tài chính, ban Xây dựng, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Trương Bá Khanh